TAND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TAND QUẬN HOÀN KIẾM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **19**/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 74/2022/HNGĐST ngày 18 tháng 03 năm 2022, về việc: Xin ly hôn, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 1990

NKTT: Tổ 5, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

- **Bị đơn: Anh Lê Anh Đ**, sinh năm 1985

NKTT: Phòng 407, tập thể 32 Lý Nam Đế, phường C, quận B, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điều 56, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/03/2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình

XÉT THẤY

Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Anh Đ tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/01/2018 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2018). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/03/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I, Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Anh Đ

II, Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Về con chung: Anh chị có 01 con chung là: Lê N Anh, sinh ngày 16/07/2018. Giao cháu Lê N Anh cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 04/2022 cho đến khi cháu Lê N Anh tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn không ai được ngăn cản.

2, Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

3, Về công nợ: Anh chị khai không nợ ai, không ai nợ anh chị nên Toà án không xem xét giải quyết.

4, Án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai số AA/2020/0051518 ngày 17/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm được đối trừ. Chị N được nhận lại 150.000 đồng.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- UBND phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

Phạm Đồng Trưng